

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI-BỘ CÔNG AN
Số:
19/2006/TTLT/BLĐTBXH-
BCA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2006

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn công tác phối hợp đảm bảo an ninh trật tự và
trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ cho
Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội**

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 47/CP ngày 12 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an hướng dẫn công tác phối hợp đảm bảo an ninh trật tự và trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ cho Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội (sau đây gọi tắt là Trung tâm) được thành lập theo Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động

của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh như sau:

I. NỘI DUNG PHỐI HỢP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ TẠI TRUNG TÂM

1. Phòng ngừa vi phạm pháp luật, đảm bảo an ninh trật tự tại Trung tâm

1.1. Công tác phòng ngừa vi phạm, đảm bảo an ninh trật tự tại Trung tâm phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có hiệu quả nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh mọi hành vi vi phạm pháp luật về an ninh trật tự.

1.2. Trung tâm có trách nhiệm tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở.

Công an các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm trong việc bảo đảm an ninh trật tự tại Trung tâm; cử lực lượng đến Trung tâm để phối hợp giải quyết khi nhận được thông báo xảy ra sự việc nghiêm trọng về an ninh trật tự, vượt quá khả năng giải quyết của Trung tâm.

1.3. Trung tâm và Công an xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi tắt là Công an cấp xã*), Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (*sau đây gọi tắt là Công an cấp huyện*) có trách nhiệm thông báo cho nhau về tình hình an ninh trật tự có liên quan trực tiếp đến việc bảo đảm an ninh trật tự tại Trung tâm. Hàng tháng, Trung tâm có trách nhiệm cung cấp cho Công an cấp xã nơi Trung tâm trú đóng số lượng học viên hiện có và danh sách học viên đưa vào, đưa ra khỏi Trung tâm. Khi học viên hết hạn, được trở về địa phương, Trung tâm có trách nhiệm thông báo cho Công an cấp xã nơi học viên về cư trú biết để quản lý, giáo dục.

1.4. Trung tâm có trách nhiệm chủ trì, tổ chức giao ban định kỳ hàng tháng với Công an cấp xã nơi Trung tâm trú đóng để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự tại Trung tâm và thống nhất biện pháp bảo đảm an ninh trật tự trong thời gian tiếp theo.

1.5. Trung tâm có trách nhiệm chủ trì xây dựng và thống nhất với Công an cấp xã, Công an cấp huyện các phương án xử lý tình huống mất an ninh trật tự tại Trung tâm như học viên bỏ trốn tập thể hoặc có sự tấn công từ bên ngoài vào cơ sở để giải thoát học viên; trường hợp xảy ra cháy, nổ và những tình huống phức tạp khác về an

ninh trật tự tại Trung tâm. Tuỳ theo điều kiện thực tế, Trung tâm có thể tổ chức diễn tập các phương án đó.

1.6. Công an cấp xã, Công an cấp huyện và Trung tâm có trách nhiệm tổ chức đường dây nóng, thông báo công khai số điện thoại và nơi đặt các hòm thư tố giác vi phạm; tổ chức các hình thức tuyên truyền thích hợp nhằm phổ biến rộng rãi cho mọi người biết các quy định về bảo đảm an ninh trật tự tại Trung tâm và khu vực xung quanh, các phương thức, thủ đoạn của các đối tượng vi phạm.

1.7. Công an cấp xã nơi Trung tâm trú đóng có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp yêu cầu cư dân sinh sống gần khu vực Trung tâm cam kết không vi phạm hoặc tiếp tay cho những hành vi vi phạm, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại Trung tâm và sẵn sàng tố giác, phản ánh cho chính quyền và Trung tâm về những hành vi vi phạm đó.

2. Giải quyết các trường hợp vi phạm an ninh trật tự tại Trung tâm

2.1 Khi xảy ra các trường hợp vi phạm về an ninh trật tự tại Trung tâm hoặc xung quanh khu vực nơi Trung tâm trú đóng, Trung tâm có trách nhiệm chủ động giải quyết, sau đó thông báo cho Công an cấp xã, Công an cấp huyện nơi trú đóng để nắm tình hình chung.

2.2 Trường hợp xảy ra sự việc đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp về an ninh trật tự như: học viên tụ tập đông người đập phá, hủy hoại tài sản, bỏ trốn tập thể; có sự tấn công từ bên ngoài để giải thoát học viên mà vượt quá thẩm quyền và khả năng giải quyết của mình thì Trung tâm có trách nhiệm báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất; khi nhận được tin báo, cơ quan Công an có trách nhiệm cử lực lượng đến để phối hợp giải quyết.

3. Đào tạo nâng cao năng lực về công tác đảm bảo an ninh trật tự tại Trung tâm

3.1. Hàng năm, căn cứ vào tình hình và yêu cầu thực tế, Trung tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về công tác bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự tại Trung tâm và công tác quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ cho cán bộ bảo vệ tại Trung tâm; đồng thời, có công văn gửi Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Trung tâm trú đóng (sau đây gọi tắt là Công an cấp tỉnh) kèm theo kế hoạch đó để đề

ngiht phối hợp, giúp đỡ. Khi nhận được công văn đề nghị của Trung tâm, Công an cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Cảnh sát bảo vệ và Hỗ trợ tư pháp và các đơn vị liên quan bố trí cán bộ để phối hợp, giúp đỡ Trung tâm thực hiện kế hoạch.

Kinh phí phục vụ cho việc đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về công tác bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự tại Trung tâm và công tác quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ cho cán bộ bảo vệ tại Trung tâm do Trung tâm đảm nhiệm.

3.2. Trung tâm có trách nhiệm giáo dục về công tác đảm bảo an ninh trật tự cho cán bộ, nhân viên Trung tâm, nhằm kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của học viên và những vấn đề khác có liên quan đến bảo đảm an ninh trật tự để có phương án chủ động phòng ngừa và kịp thời xử lý khi tình huống xấu xảy ra.

II. TRANG BỊ, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÔNG CỤ HỖ TRỢ

1. Trang bị công cụ hỗ trợ

Công cụ hỗ trợ được trang bị cho Trung tâm, bao gồm: roi cao su; gậy cao su; gậy điện; găng tay điện; bình xịt hơi cay, gậy mê; khóa số 8; súng bắn đạn cao su và đạn tương ứng.

Căn cứ vào yêu cầu cụ thể của công tác bảo đảm an ninh trật tự, Giám đốc Trung tâm giao công cụ hỗ trợ cho cán bộ, nhân viên bảo vệ sử dụng khi làm nhiệm vụ. Việc giao nhận, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Thủ tục đề nghị trang bị công cụ hỗ trợ

2.1. Công văn của Giám đốc Trung tâm (phải được sự đồng ý của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) gửi Công an cấp tỉnh nơi Trung tâm trú đóng nêu rõ số lượng, chủng loại công cụ hỗ trợ đề nghị trang bị.

2.2. Bản sao có công chứng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc thành lập Trung tâm; bản sao Đề án thành lập và hoạt động của Trung tâm.

2.3. Giấy giới thiệu của Trung tâm và Chứng minh nhân dân của người đến liên hệ.

3. Hồ sơ xin cấp Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ

Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ của Trung tâm do Công an cấp tỉnh nơi Trung tâm trú đóng cấp, có giá trị sử dụng trong thời hạn ba năm. Thủ tục đề nghị cấp Giấy phép được thực hiện như sau:

3.1. Trường hợp xin cấp mới giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ

- a) Công văn đề nghị của Giám đốc Trung tâm gửi Công an cấp tỉnh nơi Trung tâm trú đóng;
- b) Bản kê khai công cụ hỗ trợ đề nghị cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ (theo mẫu quy định của Bộ Công an);
- c) Phiếu xuất kho hoặc bản sao phiếu xuất kho số công cụ hỗ trợ đề nghị cấp Giấy phép sử dụng (có đóng dấu xác nhận của Trung tâm);
- d) Bản sao Giấy phép mua công cụ hỗ trợ do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp (có đóng dấu xác nhận của Trung tâm);
- đ) Bản sao có công chứng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc thành lập Trung tâm;
- e) Giấy giới thiệu của Trung tâm kèm theo Chứng minh nhân dân của người được cử đến làm thủ tục.

3.2. Trường hợp xin đổi, cấp lại Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ

- a) Công văn đề nghị của Giám đốc Trung tâm, nêu rõ lý do xin cấp (Giấy phép sử dụng hết hạn, bị mất, rách nát hoặc lý do chính đáng khác); trường hợp xin cấp đổi, phải nộp lại Giấy phép sử dụng đã hết hạn để lưu hồ sơ.
- b) Giấy giới thiệu của Trung tâm kèm theo Chứng minh nhân dân của người được cử đến làm thủ tục.

4. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có trách nhiệm giải quyết việc trang bị công cụ hỗ trợ và cấp Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ cho Trung tâm. Trường hợp không đồng ý giải quyết, phải ghi rõ lý do vào văn bản trả lời.

5. Vận chuyển công cụ hỗ trợ

Việc vận chuyển công cụ hỗ trợ phải có các giấy tờ kèm theo như: hoá đơn, phiếu xuất kho, Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ hoặc các giấy tờ hợp pháp khác.